

Số: 711/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 07 tháng 03 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt Kế hoạch quản lý không gian ven bờ (ISP) tỉnh Bình Định
của dự án Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững (CRSD)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Hiệp định số 5113-VN được ký ngày 9/8/2012 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế IDA vay Ngân hàng thế giới (WB) ngày 09/8/2012;

Căn cứ Sổ tay hướng dẫn thực hiện Dự án “Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững” vốn vay Ngân hàng thế giới được phê duyệt tại Quyết định số 770/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 2252/QĐ-BNN-KH ngày 18/9/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể dự án “Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững”;

Căn cứ Quyết định số 2361/QĐ-CTUBND ngày 26/10/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động tổng thể dự án “Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững” tỉnh Bình Định ;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động năm 2017 Dự án “Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững” (CRSD) tỉnh Bình Định;

Căn cứ Công văn số 501/DANN-CRSD ngày 22/3/2017 của Ban Quản lý Trung ương dự án CRSD hướng dẫn phê duyệt báo cáo Kế hoạch quản lý không gian ven bờ;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 54/BC-SKHĐT ngày 12/02/2018 và đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 278/SNN-KH ngày 05/02/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch quản lý không gian ven bờ (ISP) tỉnh Bình Định của dự án Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững (CRSD) với nội dung cụ thể như sau:

- 1. Tên dự án:** Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững.
- 2. Cơ quan chủ quản:** UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT.

4. Nội dung Kế hoạch:

a) Mục tiêu:

- Mục tiêu chung

Kế hoạch quản lý không gian ven bờ tỉnh Bình Định nhằm đảm bảo sự phát triển hiệu quả, ổn định, bền vững lĩnh vực thủy sản phù hợp với Quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế xã hội tỉnh, định hướng cho các Quy hoạch đơn ngành liên quan vùng ven bờ; hài hòa giữa bảo vệ môi trường sinh thái vùng ven bờ với khai thác, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, nâng cao hiệu quả nguồn lao động và an sinh xã hội.

- Mục tiêu cụ thể

+ Đảm bảo sự hài hòa trong phát triển kinh tế - xã hội, khai thác tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đóng góp vào quá trình đẩy mạnh phát triển kinh tế biển.

+ Đảm bảo khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên, phù hợp với sinh kế của người dân, đảm bảo khả năng phục hồi bảo vệ tái tạo nguồn lợi thủy sản ven bờ.

+ Nâng cao mức sống, ổn định sinh kế, tăng cường khả năng tham gia quản lý giám sát của cộng đồng dân cư vùng ven biển, đảm bảo phát triển sinh kế bền vững cho cộng đồng địa phương 5 huyện, thành phố.

+ Là công cụ quản lý mang tính định hướng cho các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, quy hoạch tổng thể, nhằm giải quyết các mâu thuẫn này sinh trong quá trình quy hoạch và sử dụng không gian ven bờ hướng đến sự phát triển bền vững.

+ Kế hoạch quản lý không gian ven bờ tham gia góp phần thúc đẩy đạt được các mục tiêu phát triển thủy sản toàn tỉnh.

b) Phạm vi xây dựng ISP

Phần đất liền ven biển: Bao gồm 33 xã, phường ven biển của 05 huyện, thành phố ven biển tỉnh Bình Định:

+ Huyện Hoài Nhơn: Bao gồm 06 xã: Tam Quan Bắc, Tam Quan Nam, Hoài Thanh, Hoài Hương, Hoài Hải, Hoài Mỹ.

+ Huyện Phù Mỹ: Bao gồm 07 xã: Mỹ Đức, Mỹ Thắng, Mỹ An, Mỹ Thọ, Mỹ Thành, Mỹ Chánh và Mỹ Cát.

+ Huyện Phù Cát: Bao gồm 05 xã: Cát Minh, Cát Khánh, Cát Hải, Cát Tiên, Cát Thành.

+ Huyện Tuy Phước: Bao gồm 04 xã: Phước Sơn, Phước Hòa, Phước Thắng, Phước Thuận.

+ Thành phố Quy Nhơn: Bao gồm 11 xã/phường: Nhơn Hải, Nhơn Lý, Nhơn Châu, Nhơn Hội, Ghềnh Ráng, Hải Cảng, Đồng Đa, Trần Phú, Lê Lợi, Thị Nại, Nhơn Bình.

c) Phạm vi thời gian: Kế hoạch quản lý không gian ven bờ (ISP) tỉnh Bình Định đến năm 2030.

d) Kế hoạch quản lý không gian ven bờ (ISP) tỉnh Bình Định

- Phân vùng kế hoạch quản lý không gian ven bờ (ISP)

+ Vùng 1: Vùng biển ven bờ từ 6 hải lý trở vào mép nước biển phục vụ tiêu vùng khai thác thủy sản; tiêu vùng đa mục tiêu.

+ Vùng 2: Vùng các cửa sông, lạch: tiêu vùng cảng bến cá, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão; tiêu vùng chế biến thủy sản; tiêu vùng bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái vùng ven bờ; tiêu vùng đa mục tiêu.

+ Vùng 3: Vùng bờ ven biển phục vụ tiêu vùng nuôi trồng thủy sản, chế biến thủy sản.

- Nội dung các tiêu vùng

+ Tiêu vùng 1: Phát triển khai thác thủy sản ven bờ

+ Tiêu vùng 2: Phát triển nuôi trồng thủy sản

+ Tiêu vùng 3: Phát triển chế biến thủy sản

+ Tiêu vùng 4: Phát triển cảng bến cá, khu neo đậu tàu thuyền và khu dịch vụ hậu cần nghề cá.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện ven biển và thành phố Quy Nhơn tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện ven biển, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Noi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục TS;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K13 (30b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu